

THÔNG BÁO

Thông báo về việc lựa chọn tổ chức thẩm định giá tài sản thi hành án dân sự

Căn cứ khoản 2 Điều 98 Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Căn cứ Bản án số 116/2024/HS-ST ngày 18/10/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là thành phố Huế);

Căn cứ Bản án số 312/2025/HS-PT ngày 03/6/2025 của Tòa án nhân dân Cấp cao tại Đà Nẵng;

Căn cứ Quyết định thi hành án số 348/QĐ-CTHADS ngày 25/6/2025 của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự thành phố Huế (nay là Trưởng Thi hành án dân sự thành phố Huế);

Căn cứ Quyết định cưỡng chế kê biên, xử lý tài sản thi hành án số 14/QĐ-THADS ngày 29/12/2025 của Thi hành án dân sự thành phố Huế;

Căn cứ Biên bản về việc cưỡng chế kê biên tài sản lập ngày 04/6/2026 của Chấp hành viên Thi hành án dân sự thành phố Huế;

Căn cứ Đơn đề nghị của người đại diện theo uỷ quyền của người được thi hành án ngày 04/6/2026.

Do các bên đương sự không thỏa thuận được tổ chức thẩm định giá nên Thi hành án dân sự thành phố Huế - Địa chỉ 36 Nguyễn Sinh Sắc, phường Võ Dạ, thành phố Huế cần lựa chọn tổ chức thẩm định giá để ký hợp đồng dịch vụ thẩm định giá các tài sản đã kê biên để bảo đảm thi hành án, như sau:

1. Tài sản thẩm định giá (Mô tả chi tiết tài sản hoặc kèm theo bảng mô tả chi tiết tài sản):

Nhà và đất tại thửa đất số 201, tờ bản đồ số 36; toạ lạc tại: Số 12/1 (Lô B47) Phùng Chí Kiên, Khu quy hoạch Khu Trung tâm Kiểm Huệ, phường Xuân Phú (nay là phường Võ Dạ), thành phố Huế; được UBND thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BL 604047 ngày 18/7/2013 cho ông Võ Văn Tài, bà Nguyễn Thị Tường Vy; đăng ký biến động ngày 18/9/2013 cho ông Bùi Văn Hoà, bà Hồ Thị Bảy và đăng ký biến động ngày 10/10/2013 cho bà Hồ Thị Bảy. Nhà và đất có đặc điểm như sau:

1.1. Nhà:

- Diện tích xây dựng: 132,9m², diện tích sàn theo Giấy chứng nhận là 418,5m²; hiện trạng đo đạc thực tế biến động tăng 04m² tại tầng 3.

- Số tầng: 03 tầng; lợp mái.

1.1.1. Kết cấu tầng 1 gồm: 01 phòng khách, bếp, nhà vệ sinh, sân nhà.

+ Phần trong nhà tầng 1: Tường và nền nhà lát gạch men; trần nhà bằng bê tông ốp thạch cao giạt cấp, hệ thống đèn trang trí; Hệ thống cửa (gồm cửa chính, cửa sổ, cửa nhà vệ sinh đều có khung ngoại) được làm bằng gỗ được lót sơn chưa xác định được loại, nhóm gỗ; bên phải nhà có 01 cửa cuốn tự động; cầu thang (bậc cấp và tay vịn) được làm bằng gỗ chưa xác định được loại, nhóm gỗ. Hệ thống bếp: Tủ trên và dưới làm bằng gỗ chưa xác định được loại, nhóm gỗ; có quầy bar lát đá; Nhà vệ sinh gồm có bệ xí, labo, vòi tắm và gương soi.

+ Phần ngoài nhà tầng 1:

- Phía sân sau vườn nhà có bể cá bằng đá tạo tiểu cảnh.

- Bên hong trái nhà có đường luồng được xây tường có ốp gạch, có bể cá bằng đá tạo tiểu cảnh.

- Bên hong phải nhà được xây tường có ốp gạch, tiểu cảnh.

- Hệ thống hàng rào trước nhà: Cửa cổng được xây bằng bê tông (02 trụ), có ốp đá; cửa cổng được làm bằng sắt hộp, sơn tĩnh điện; hàng rào cổng nhà được làm bằng bằng sắt hộp, sơn tĩnh điện; dưới hàng rào có bể cá bằng đá tạo tiểu cảnh.

1.1.2. Kết cấu tầng 2 gồm: 03 phòng ngủ, nhà vệ sinh, ban công:

+ Phần trong nhà tầng 2: Tường nhà không lát gạch men; trần nhà bằng bê tông ốp thạch cao, có đèn trang trí; Hệ thống cửa (gồm cửa chính, cửa sổ, cửa phòng, cửa nhà vệ sinh đều có khung ngoại) có lót sơn chưa xác định được loại, nhóm gỗ; Nền nhà được lát gỗ chưa xác định được loại, nhóm gỗ; 01 tủ bếp, cửa dưới bằng gỗ chưa xác định được loại, nhóm gỗ, mặt trên lát đá màu đen, trên tường lát gạch một phần; 02 tủ âm tường bằng gỗ chưa xác định được loại, nhóm gỗ, có 01 tủ có kính; Cầu thang (bậc cấp và tay vịn) được làm bằng gỗ chưa xác định được loại, nhóm gỗ; Nhà vệ sinh gồm có bệ xí, labo, vòi tắm và gương soi.

+ Phần ngoài nhà tầng 2 (Bancong): Được làm bằng sắt ống, sơn tĩnh điện.

1.1.3. Kết cấu tầng 3 gồm: 02 phòng ngủ, phòng thờ, nhà vệ sinh, ban công:

+ Phần trong nhà tầng 3: Tường nhà ốp gạch men (lamri); trần nhà bằng bê tông; Hệ thống cửa (gồm cửa chính, cửa sổ, cửa phòng, cửa nhà vệ sinh đều có khung ngoại) có lót sơn chưa xác định được loại, nhóm gỗ; Nền nhà được lát gạch men; có 01 phòng ngủ trên tường có lát gạch 1/2; Nhà vệ sinh gồm có bệ xí, labo, vòi tắm và gương soi.

+ Phần ngoài nhà tầng 3 (Bancong): Được làm bằng sắt ống, sơn tĩnh điện.

1.4. Mái nhà: Lợp ngói đất nung, màu đỏ.

1.2. Quyền sử dụng đất:

+ Diện tích 231,2m².

+ Thửa đất số 201, tờ bản đồ số 36; toạ lạc tại: Số 12/1 (Lô B47) Phường Chí Kiên, Khu quy hoạch Khu Trung tâm Kiểm Huê, phường Xuân Phú (nay là phường Võ Dạ), thành phố Huế;

+ Hình thức sử dụng: Riêng.

+ Mục đích sử dụng: Đất ở tại đô thị.

+ Thời hạn sử dụng: Lâu dài.

+ Nguồn gốc sử dụng: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất (nhận chuyển nhượng).

* Phía Tây giáp đường kiệt Phường Chí Kiên;

* Phía Bắc giáp các Lô B34, Lô B35, Lô B36, một phần Lô B37;

* Phía Đông giáp Lô 40A;

* Phía Nam giáp Lô B46.

2. Các yêu cầu đối với các tổ chức thẩm định giá (khi nộp hồ sơ đăng ký cung cấp dịch vụ thẩm định giá):

2.1. Là tổ chức thẩm định giá được Bộ Tài chính cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá (kèm theo Thông báo danh sách doanh nghiệp thẩm định giá đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá, thẩm định viên về giá mới nhất của Bộ Tài chính đối với Công ty).

2.2. Cung cấp danh sách hợp đồng thẩm định giá đã thực hiện đối với tài sản cùng loại trong 12 tháng gần nhất (gồm các thông tin: tên, loại tài sản; tên cơ quan THA/CHV; Số - ngày, tháng, năm của Hợp đồng; Số - ngày, tháng, năm của Chứng thư).

2.3. Phí dịch vụ thẩm định giá trọn gói (kèm theo thông tin công khai biểu phí dịch vụ của đơn vị).

2.4. Thời gian thực hiện, ban hành Chứng thư thẩm định giá (là khoảng thời gian từ khi ký Hợp đồng dịch vụ đến khi ban hành Chứng thư - không được ràng buộc thêm điều kiện nào khác).

3. Thời hạn nộp hồ sơ: 02 ngày làm việc liên tiếp (kể từ ngày đăng thông tin trên Trang thông tin điện tử của Thị hành án dân sự Huế về việc lựa chọn tổ chức thẩm định giá).

4. Thành phần hồ sơ: Văn bản đăng ký tham gia cung cấp dịch vụ thẩm định giá; hồ sơ năng lực (Bản chính hoặc sao y bản chính các giấy tờ tài liệu do tổ chức mình ban hành, bản sao có chứng thực các giấy tờ tài liệu khác không do tổ chức mình ban hành như: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; Giấy chứng nhận đủ điều kiện

kinh doanh dịch vụ thẩm định giá; dịch vụ công ty cung cấp; mô hình, quy trình thực hiện; nhân sự, giấy tờ pháp lý; dự án tiêu biểu...); danh sách tài sản cùng loại với tài sản kê biên, biểu phí thẩm định kèm theo danh mục tài liệu được đánh số thứ tự từ 01 đến hết, biên nhận hồ sơ (2 liên).

5. Hình thức nộp hồ sơ: Nộp trực tiếp tại bộ phận tiếp nhận hồ sơ (Văn thư) của Thi hành án dân sự Huế.

Lưu ý: Thi hành án dân sự thành phố Huế sẽ không hoàn trả lại hồ sơ đối với Tổ chức thẩm định giá không được lựa chọn.

Thi hành án dân sự thành phố Huế thông báo để các Tổ chức thẩm định giá tài sản đáp ứng đủ yêu cầu được biết và nộp hồ sơ đăng ký theo quy định./

Nơi nhận:

- Trang TTĐT THADS TP-Huế (để đăng tải);
- Cổng TTĐT của Cục QLTHADS (để đăng tải);
- Viện KSND TP-Huế;
- Dương sự (để biết);
- Lưu: VT, HSTHA.

CHẤP HÀNH VIÊN

Nguyễn Văn Long